

KẾ HOẠCH

**sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 22/4/2024
của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về thúc đẩy công tác bồi thường,
giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư**

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là một trong những khâu quan trọng và quyết định tiến độ của nhiều dự án, nhằm tạo quỹ đất sạch để đầu tư xây dựng các công trình, dự án góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung mọi nguồn lực thúc đẩy nhanh công tác bồi thường, thu hồi đất để triển khai các dự án đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công, góp phần thực hiện tốt khâu đột phá về hạ tầng giao thông đô thị, giao thông nông thôn và giao thông kết nối vùng mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra. Xác định tính chất, tầm quan trọng của công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU TU ngày 22/4/2024 về thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh.

Để đánh giá quá trình triển khai thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 22/4/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là *Nghị quyết số 14-NQ/TU*), cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1- Mục đích**

Nhằm đánh giá kết quả triển khai, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU sau 02 năm thực hiện; trong đó, làm rõ kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, từ đó đề ra phương hướng, giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh sau sáp nhập.

Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của cấp ủy đảng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2- Yêu cầu

Bám sát các nội dung của Nghị quyết số 14-NQ/TU để đánh giá nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan, những kết quả đạt được, chỉ ra những tồn tại hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm. Nội dung đánh giá phải đảm bảo đầy đủ thông tin, số liệu, thống nhất, chính xác, khách quan, phản ánh đúng thực trạng.

Việc sơ kết Nghị quyết số 14-NQ/TU tiến hành toàn diện, đầy đủ, hiệu quả, tránh hình thức, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu. Các sở, ngành, địa phương thực hiện đúng trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn, đánh giá cụ thể trong từng ngành, từng bộ phận; từ đó có thể tác động tới nhận thức của cộng đồng về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đề tổng hợp, phân tích các khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện những quy định, cơ chế chính sách và thể chế, khắc phục những tồn tại, bất cập trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thời gian qua.

II- NỘI DUNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP SƠ KẾT

1- Nội dung sơ kết

- Đánh giá việc tổ chức chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU.
- Đánh giá kết quả triển khai các giải pháp, nhiệm vụ đã nêu trong Nghị quyết số 14-NQ/TU.
- Làm rõ những hạn chế, tồn tại; nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.
- Rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện; những cách làm hay, sáng tạo trong học tập, quán triệt và tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU.
- Phương hướng, nhiệm vụ đến hết năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

Lưu ý: (1) Báo cáo đánh giá lồng ghép kết quả thực hiện của tỉnh Đồng Nai cũ và tỉnh Bình Phước cũ; những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bài học kinh nghiệm của 2 tỉnh thời gian qua; nghiên cứu tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết mới về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn của tỉnh Đồng Nai mới sau sáp nhập. (2) Mốc thời gian, số liệu báo cáo sơ kết từ ngày 22/4/2024 đến ngày 30/11/2025 theo đề cương đính kèm.

2- Thời gian và phương pháp

2.1- Về thời gian

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh dự kiến tổ chức Hội nghị sơ kết Nghị quyết số 14-NQ/TU trong Quý I/2026.

2.2- Phương pháp tổ chức sơ kết

- Cấp xã, phường: tổ chức xây dựng báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 14-NQ/TU (đối với các xã, phường của tỉnh Đồng Nai trước đây).

- Cấp tỉnh: Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các địa phương tổ chức chỉ đạo, xây dựng báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 14-NQ/TU. Căn cứ tình hình thực tế, tổ chức sơ kết bằng các hình thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 14-NQ/TU. Báo cáo sơ kết gửi về Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) trước ngày **30/12/2025**.

3- Khen thưởng

Các sở, ban, ngành, địa phương lựa chọn, đề xuất những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU trong 02 năm qua để đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đề nghị đảng ủy các xã, phường chỉ đạo tổ chức sơ kết thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ở địa phương, đơn vị mình bảo đảm đúng nội dung và thời gian theo kế hoạch, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh) **trước ngày 30/12/2025**.

2- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 14-NQ/TU thực hiện báo cáo bảo đảm chất lượng, tiến độ thời gian quy định, gửi kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh) **trước ngày 30/12/2025**.

3- Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các đơn vị, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng dự thảo báo cáo sơ kết quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 25/01/2026**.

- Chuẩn bị báo cáo tóm tắt trình bày tại hội nghị, dự thảo nội dung điều hành thảo luận, nội dung gợi ý thảo luận, chương trình hội nghị, dự thảo thành phần khách mời và nội dung phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, chuẩn bị chu đáo các tài liệu phục vụ hội nghị.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện nội dung tham luận tại hội nghị, gồm:

+ Chuyên đề 1: Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

+ Chuyên đề 2: Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền vận động người dân, phổ biến các quy định liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*).

+ Chuyên đề 3: Khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai xây dựng các khu tái định cư trước khi Nhà nước thu hồi đất (*Đảng ủy phường Bình Phước*).

+ Chuyên đề 4: Vai trò của Trung tâm Phát triển quỹ đất trong việc thực hiện công tác bồi thường (*Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Nhơn Trạch*).

+ Chuyên đề 5: Sự phối hợp của các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị và người dân trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư (*Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh*).

+ Chuyên đề 6: Thực trạng và giải pháp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư (*Đảng ủy phường Trảng Bền*).

+ Chuyên đề 7: Giải pháp đẩy nhanh công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (*Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Long Thành*).

- Chỉ đạo Phòng Thi đua khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ) xây dựng tiêu chí, thẩm định hồ sơ, lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU trong 02 năm qua và thực hiện các thủ tục khen thưởng theo quy định.

- Sau Hội nghị sơ kết, nghiên cứu tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết mới về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn của tỉnh Đồng Nai mới sau sáp nhập, **trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong quý I/2026.**

4- Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh dự thảo báo cáo sơ kết quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU; đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ hội nghị.

Trên đây là Kế hoạch sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 22/4/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh; đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm yêu cầu, nội dung và tiến độ theo quy định.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Cấp ủy đảng trực thuộc tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- CP.VPTU - D, P.TH,
- Lưu VPTU

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Tôn Ngọc Hạnh

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG

Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 22/4/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT, XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

Vai trò, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, các cấp chính quyền trong việc thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh.

Việc nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

2. Công tác tuyên truyền

Nêu số lượng, thời lượng của các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức đầy đủ trong hệ thống chính trị, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

3. Công tác phối hợp

Hiệu quả của việc phối hợp giữa các cơ quan đơn vị và người dân trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4. Việc xây dựng cơ chế, chính sách trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất

Tiến độ xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế... theo thẩm quyền

Hiệu quả của việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế... theo thẩm quyền.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 14/NQ/TU

NGÀY 22/4/2024 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện chủ trương chính sách:

- Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân;
- Tiến độ đầu tư xây dựng các khu tái định cư;
- Tiến độ xây dựng các quy định, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để triển khai áp dụng; kết quả thực hiện khung chính sách về bồi thường.
- Sự phối hợp giữa các cấp chính quyền, giữa các cơ quan đoàn thể và các tầng lớp người dân bị thu hồi đất khi thực hiện các dự án;
- Nhân lực thực hiện công tác bồi thường (về chất lượng và số lượng có đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ không).
- Công tác quản lý đất đai và xây dựng tác động đến công tác bồi thường (việc xây dựng trái phép, không phù hợp quy hoạch gây khó khăn đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư).

2. Về thực hiện công tác bồi thường

Kết quả thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cụ thể:

- Việc xác định giá đất cụ thể để tính bồi thường các dự án;
- Việc phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ (xác định rõ trường hợp đồng thuận, không đồng thuận, cưỡng chế thực hiện).
- Về thực hiện các chính sách xã hội: Xác định cơ cấu lao động, nhu cầu việc làm...
- Việc bố trí tái định cư: Nhu cầu tái định cư, kết quả bố trí tái định cư.
- Kết quả tiếp nhận, thụ lý, giải quyết, kiến nghị khiếu nại tố cáo liên quan công tác bồi thường.

Ghi chú: Kết quả thực hiện phải báo cáo bằng số liệu cụ thể.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Cần chú trọng làm rõ những tồn tại, hạn chế theo từng vấn đề chính và từng vấn đề trọng tâm đã nêu ở trên.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan:
- Nguyên nhân chủ quan:

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Những bài học sâu sắc về thực hiện chỉ thị, nhất là:

- Công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, công tác cán bộ.

- Sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và sự vào cuộc của chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở.

- Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân.

- Tổ chức thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nội dung đánh giá, lưu ý nêu tính đúng đắn, phù hợp, tác động góp phần thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh; tác động về mặt chính trị tới vai trò, vị thế và niềm tin của nhân dân vào các tổ chức Đảng và cả hệ thống chính trị. Sự cần thiết và hiệu quả của việc ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 22/4/2024.

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 14-NQ/TU NGÀY 22/4/2024

I. QUAN ĐIỂM

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

2. Mục tiêu cụ thể

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng, tuyên truyền, vận động người dân hiểu, đồng thuận và phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo quy định.

2. Rà soát hoàn thiện các quy định, chính sách liên quan đến công tác bồi thường để triển khai áp dụng;

3. Bố trí, tăng cường nhân lực cả về số lượng và năng lực chuyên môn để thực hiện công tác bồi thường;

4. Đảm bảo tiến độ xây dựng các khu tái định cư trước khi thu hồi đất theo quy định;

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

6. Kinh phí thực hiện

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT